

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2020/HS-PT
Ngày: 11-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Quý.

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Liên.

Bà Nguyễn Thị Thùy Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tổng Phi Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông La Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 106/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Bùi Thị T do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2020/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Thị T, sinh ngày: 25/5/1973 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Khu vực T1, phường L, quận M, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H và bà Nguyễn Thị L1; anh chị em ruột có 07 người (lớn nhất sinh năm 1967, nhỏ nhất sinh năm 1983); có chồng Phan Văn T2 (đã ly hôn) và có 02 người con (lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1995); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. *(có mặt)*.

- Bị hại: Ông Lý Đình V, sinh năm: 1992 *(có mặt)*

Trú tại: Khu vực 2, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 17/8/2019, vợ chồng bà Nguyễn Thị T3 – ông Lê Văn L2 từ nhà ở ấp Q, xã M1, huyện V1, thành phố Cần Thơ đi đến “Shop N” tại chợ M thuộc khu vực 3, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ để mua quần

áo. Trong lúc thỏa thuận giá, bà T3 cự cãi với Nguyễn Thị N là chủ shop. Ông Phan Tấn V2 là chồng bà N cũng có mặt và dùng tay chân đánh vào người bà T3. Trong lúc xảy ra vụ việc trên thì Lý Phương T4 là chủ “Shop T4” bán quần áo gần “Shop N” sử dụng điện thoại di động quay video diễn biến sự việc và đăng lên mạng xã hội. Biết được sự việc, khoảng 11 giờ ngày 18/8/2019, Bùi Thị T cùng con là Phan Tấn V2 đi đến “Shop T4” gặp và yêu cầu T4 xóa đoạn video trên nhưng T4 không đồng ý. Tức giận T dùng tay tát vào mặt T4. Bà Trần Thị H1 là mẹ của T4 đến can ngăn thì bị T dùng tay đánh vào mặt. V2 dùng chân đạp trúng vào người làm bà H1 té ngã xuống đất. Bà H1 truy hô thì được người dân xung quanh đến can ngăn, V2 và T đi về “Shop N”. Khi biết được sự việc, chồng bà H1 là ông Lý Đình H2 từ nhà tại khu vực 2, phường C mang theo 01 con dao dài khoảng 28cm, lưỡi dao bằng kim loại, cán bằng gỗ đi đến “Shop N” thì gặp V2 và giơ dao lên nói “sao mày đánh vợ, con tao như vậy, còn tao nè chém chết luôn đi” thì V2 dùng chân đạp 01 cái trúng vào người làm ông H2 té ngã, con dao rơi xuống đất. Trương Ngọc Q1 là vợ của V2 đang bán hàng gần đó đi đến dùng tay, chân đánh vào đầu và ngực của ông H2. Thấy cha bị đánh, T4 vào can ngăn thì bị V2 và Q1 dùng tay đánh vào mặt, mũi của T4 gây thương tích, được mọi người can ngăn. Ông H2 và T4 đi về “Shop T4”, còn V2 và Q1 chuẩn bị đi đến Công an phường C để làm việc thì có Lê Văn S là con trai của Nguyễn Thị T3 cùng Lê Hữu N1, Nguyễn Hoàng M2, Nguyễn Văn U đi đến tìm V2 để đánh, do trước đó T3 bị V2 đánh. Khi đến “Shop N”, S giả vờ hỏi mua quần áo, V2 từ trong đi ra thì bị S dùng tay đánh vào mặt 01 cái gây thương tích tại phần môi bên trái. Thấy V2 bị đánh, Q1 vào can ngăn, N1 chạy vào trong shop nhặt được 01 thanh kim loại dài khoảng 60cm đánh trúng vào phần đầu và đùi của V2 làm bể màn hình điện thoại IphoneX màu đen ở trong túi quần của V2. Sau đó, nhóm của S lên xe đi về, Q1 nhặt 01 thanh kim loại đuổi theo đánh nhưng không được. Trong lúc dọn quần áo tại “Shop T4”, Lý Đình V là em ruột của T4 nghe có tiếng la lớn, nghĩ T4 bị đánh nên cầm 01 thanh kim loại dạng ống màu trắng, 01 đầu có mũi nhọn, dài 173cm, đường kính 01 cm chạy ra xem thì bị Bùi Thị T giật lấy thanh kim loại của V cầm rồi đánh nhiều cái vào người của V. V đưa tay phải lên đỡ nên bị sưng nề bàn tay phải, vết thương kẽ ngón IV – V bàn tay phải gây trật khớp bàn ngón V. Sau đó, Công an phường C đến mời tất cả những người có liên quan về trụ sở làm việc.

Tang vật thu giữ: 01 con dao dài 28cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ đã bị bể; 01 cái kính cận đã bị hỏng; 01 thanh kim loại dạng ống màu trắng, 01 đầu có mũi nhọn dài 173cm, đường kính 01 cm đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại dạng ống màu xám, dài 102cm, đường kính 02cm, 01 đầu có miếng kim loại hình chữ nhật dài 07cm, ngang 2,7cm đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu vàng đã qua sử dụng; 01 USB do Lý Phương T4 giao nộp đã được niêm phong; 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision màu trắng biển số 65F1 – 330.09, số máy JF58E0500521, số khung 5807EY614749 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu IphoneX màu đen, bị bể kính mặt trước và mặt sau.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 189/TgT, 191/TgT, 192/TgT và 193/TgT cùng ngày 25/10/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế

thành phố Cần Thơ kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho: Trần Thị H1 là 0%; Lý Đình H2 là 0%; Lý Phương T4 là 0%; Lý Đình V là 05%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 194/TgT ngày 28/10/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho Phan Tấn V2 là 03%.

Quá trình điều tra xác định được thương tích của Lý Đình V là do Bùi Thị T dùng đoạn kim loại đánh trúng vào tay gây nên tỷ lệ thương tích 05%; thương tích của Phan Tấn V2 là do Lê Văn S và Lê Hữu N1 đánh gây nên thương tích 03%.

Ngày 07/01/2020, Phan Tấn V2 làm đơn bãi nại xin rút đơn yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Văn S và đồng bọn, hiện tại S đã bồi thường cho V2 tiền chi phí điều trị thương tích và tiền điện thoại bị hư hỏng với tổng số tiền là 40.000.000 đồng, V2 đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm.

Ngày 16/01/2020, Công an quận M đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn S và Lê Hữu N1 về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” với số tiền 2.500.000 đồng/01 người, nộp phạt xong ngày 17/01/2020.

Hành vi của Lý Đình H2, Trương Ngọc Q1, Phan Tấn V2, Lý Phương T4, Nguyễn Thị N, Trần Thị H1, Nguyễn Thị T3, Lê Văn L2 và Nguyễn Văn U không đủ căn cứ xác định hành vi đánh nhau nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Ngày 16/01/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận M đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Trần Thanh H3 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision màu trắng biển số 65F1 – 330.09, số máy JF58E0500521, số khung 5807EY614749 đã qua sử dụng; trả cho Phan Tấn V2 01 điện thoại di động hiệu IphoneX màu đen bị bể kính mặt trước và mặt sau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2020/HSST ngày 10/6/2020 của Tòa án nhân dân quận M đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị T 06 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Buộc bị cáo bồi thường cho Lý Đình V tổng số tiền 6.616.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm,

Ngày 11/6/2020, bị cáo Bùi Thị T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị nhiều loại bệnh nên sức

khỏe kém; hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình chăm sóc phụng dưỡng cha mẹ già.

Ngày 23/6/2020, bị hại Lý Đình V có đơn kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự thêm số tiền 5.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Thị T không bổ sung thêm chứng cứ về các tình tiết mới. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận đã dùng thanh kim loại đánh vào người Lý Đình V gây thương tích, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị nhiều loại bệnh, là lao động chính trong gia đình nuôi cha mẹ già, sau khi tuyên án sơ thẩm bị cáo đã nộp khoản tiền bồi thường cho bị hại và nộp án phí nên xin xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại Lý Đình V vẫn giữ yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo vì mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là quá nhẹ so với hành vi phạm tội của bị cáo, yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 5.000.000 đồng tiền bù đắp tổn thất tinh thần và không bổ sung thêm chứng cứ về các tình tiết mới.

Kiểm sát viên nhận định: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; mức án đã tuyên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và buộc bị cáo bồi thường tổng số tiền 6.616.000 đồng là phù hợp. Bị cáo và bị hại kháng cáo nhưng không bổ sung thêm chứng cứ về các tình tiết mới, các lý do kháng cáo đã được xem xét ở cấp sơ thẩm. Bị cáo nộp khoản tiền bồi thường thiệt hại là thực hiện nghĩa vụ thi hành án và sẽ được xem xét trong quá trình bị cáo chấp hành án nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm đã tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Bị cáo Bùi Thị T là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức pháp luật, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết. Giữa bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn, do bị cáo nghi ngờ bị hại là người gây thương tích cho con của bị cáo tên Phan Tấn V2 nên bị cáo đã dùng thanh kim loại là hung khí nguy hiểm đánh nhiều cái vào người bị hại gây thương tích. Trong đó có vết thương gây trật khớp bàn ngón V tay phải, phải phẫu thuật đặt lại khớp và kết quả giám định thương tích bị tổn hại sức khỏe là 5%. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Giữa bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn, bị cáo chưa tìm hiểu ai là người gây thương tích cho Phan Tấn V2 nhưng đã dùng hung khí tấn công bị hại gây thương tích, thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên xét xử bị cáo 06 tháng tù là mức khởi điểm của khung hình phạt và buộc bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền 6.616.000 đồng.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Giữa bị cáo với phía gia đình bị hại đều là các tiểu thương mua bán gần nhau tại chợ quận M nhưng không biết nương tựa, hỗ trợ lẫn nhau để cùng phát triển mà để xảy ra mâu thuẫn. Mặc dù, mâu thuẫn không lớn nhưng bị cáo chọn cách giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Hiện nay, xu hướng giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực ngày càng tăng nên cần phải xử lý nghiêm đối với loại tội phạm này mới đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp. Bị cáo có 07 anh chị em nên lý do là lao động chính trong gia đình nuôi cha mẹ già là không phù hợp; bị cáo nộp khoản tiền bồi thường thiệt hại, nộp án phí là thực hiện nghĩa vụ theo bản án sơ thẩm và Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự nên không phải là tình tiết mới, số tiền này sẽ được khấu trừ vào số tiền bị cáo phải thi hành án. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là có căn cứ, các lý do kháng cáo của bị cáo sẽ được xem xét trong quá trình bị cáo chấp hành án.

[4] Xét kháng cáo của bị hại: Bị hại không cung cấp, bổ sung thêm chứng cứ về các tình tiết mới, giữa gia đình bị hại với gia đình bị cáo phát sinh mâu thuẫn do cạnh tranh không lành mạnh trong quá trình mua bán. Khi bị cáo đến nơi xảy ra vụ án thì con của bị cáo là Phan Tấn V2 đang bị thương tích, bị hại là người cầm hung khí đứng cạnh Phan Tấn V2 nên bị cáo đã tấn công bị hại bằng chính hung khí của bị hại. Khi biết được bị hại không phải là người gây thương tích cho V2 thì bị cáo đã dừng lại, thương tích của bị hại là 5%. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là có căn cứ. Do đó, không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các khoản chi phí điều trị thương tích, tiền tàu xe đi lại và tiền công lao động nên buộc bị cáo bồi thường tổng số tiền 6.616.000 đồng là phù hợp. Đối với yêu cầu bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo do xuất phát từ mâu thuẫn giữa gia đình bị cáo với gia đình bị hại. Sau khi vụ án xảy ra tinh thần bị hại luôn minh mẫn, ổn định nên thiệt hại về tinh thần là không lớn nên không chấp nhận yêu cầu này của bị hại là phù hợp. Do đó, không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng khoản tiền bồi thường của bị hại là phù hợp.

[5] Bản án sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại nhưng không áp dụng điều luật theo quy định nên cấp phúc thẩm có bổ sung điều luật áp

dụng.

[6] Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại nên bị cáo và bị hại phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm, có bổ sung điều luật áp dụng.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Lý Đình V tổng số tiền 6.616.000 đồng.

Số tiền bị cáo đã nộp 6.616.000 đồng theo biên lai thu tiền số 004088 và số tiền 500.000 đồng theo biên lai thu tiền số 004089 cùng ngày 03/7/2020 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ được khấu trừ vào số tiền bị cáo phải thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

Bị hại phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND cấp cao tại TP. HCM;
- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Cơ quan tố tụng quận M;
- Bị cáo và những người TGT;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Nguyễn Hoàng Quý